

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST- DS ngày 07 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: 21 V, Khu phố X, phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Ông Võ Hữu Á, bà Lê Thị L, anh Võ Hữu M, anh Võ Anh D; cùng địa chỉ: Kiệt 168 T, Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Võ Hữu Á, anh Võ Hữu M: Bà Lê Thị L.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Lê Thị L, ông Võ Hữu Á, anh Võ Anh D, anh Võ Hữu M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 139.000.000 đồng (một trăm ba mươi chín triệu đồng), trong đó gồm 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) tiền gốc và 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng) tiền lãi tính đến ngày 09/3/2023, theo giấy thoả thuận cầm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất để vay tiền đề ngày 06 tháng 12 năm 2019.

- Ông Nguyễn Văn Đ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 213881 cấp ngày 22/9/2005 mang tên hộ ông Võ Hữu Á và bà Lê Thị L cho bà Lê Thị L, ông Võ Hữu Á, anh Võ Anh D, anh Võ Hữu M sau khi bà Lê Thị L, ông Võ Hữu Á, anh Võ Anh D, anh Võ Hữu M trả hết số tiền vay.

- **Về án phí:** Bà Lê Thị L, ông Võ Hữu Á, anh Võ Anh D, anh Võ Hữu M thỏa thuận chịu 3.475.000 đồng (*ba triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS ND TP Đông Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thị Quỳnh châu**